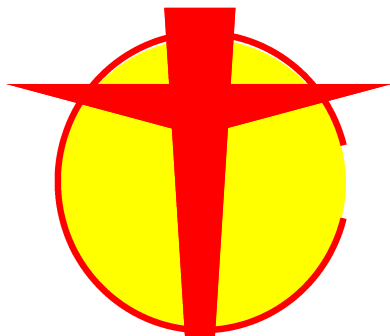




CURSILLO

VIỆT NAM - ÂU CHÂU

SỐ 170 — THÁNG 05 — 2012

Nội Dung

• Lá Thư Phong Trào	1
• TSống Trưởng Huấn Luyện (THL)	2
• Năm liên đới đức tin (Lê Đình Thông)	4
• Thiên Chúa không ngừng mời gọi (JB/HTT)	5
• Cái nhìn mới về tôn giáo (tiếp theo) (Lm Mai Đức Vinh)	7
• Khoảng cách (Duy Bình)	8
• Mẹ và Ngày thứ Tư (Duy Ân Đoàn Quốc Khánh)	10
• Chữ Tình (Dominique K12)	11
• Tiếng sáo Trời (Duy Bình)	12

SINH HOẠT HÀNG THÁNG

Trường Huấn Luyện :

Chúa nhật 10/06/2012
14g30—16g30

Ultreya :

Chúa nhật 24/06/2012
14g30—16g30

Cursillo

Le Mouvement des Cursillos de la diaspora Vietnamienne en Europe

<http://cursillo.free.fr>
<http://cursillovnau.free.fr>
eMail : duongermont@gmail.com



Mission Catholique Vietnamienne
38 Rue des Épinettes
75017 Paris—FRANCE

Tel. +33 (0) 981 896 701
Fax. +33 (0) 156 802 268
<http://www.giaoxuvnparis.org>

Lá thư phong trào

Thưa Quý Anh Chị Cursillistas thân mến,

Tôi là ai ? Câu hỏi này đã hơn một lần được đặt cho mỗi người chúng ta trong cuộc đời. Trong bữa cơm họp mặt huynh đệ, một chị tân cursillistas đã nhắc đến một câu trứ danh của ông Blaise Pascal : "Cái tôi đáng ghét" (Le moi est haïssable). Thực chất thì có phải "cái tôi" sao lại "đáng ghét" ? Không cần phải như thái tử Tất Đạt Đa, mới sinh ra đã biết bước đi bảy bước, rồi một tay chỉ trời, một tay chỉ đất mà nói rằng "thiên thượng, thiên hạ, duy ngã độc tôn", chỉ cần tôi là một con người, thì cổ nhân đã xác nhận điều đó : "nhân linh ư vạn vật", có nghĩa con người hơn mọi loài động vật (St 1, 26). Là một người Công Giáo, tôi xác tín, tôi đã được Thiên Chúa dựng lên giống hình ảnh của Ngài và Ngài đã chúc lành cho tổ phụ của tôi (St 1, 31). Khi chịu phép Thánh Tẩy và phép Thêm Sức, tôi đã được xức dầu và trở thành chi thể máu nhiệm Đức Kitô, thành "giống nòi được tuyển chọn, là hàng tư tế vương giả, là dân thánh, dân riêng của Thiên Chúa..." (1Pr 2, 9). Thật đáng hãnh diện về cái tôi !

Là một nhà thông thái lừng danh, chắc hẳn ông Blaise Pascal phải có cái lý để nói lên câu nói bất hủ. Phải chăng trong con người tôi còn có một "cái tôi" nữa ? Chân thành kiểm điểm thì thấy rõ ràng là nhiều khi tôi thấy vượt trội anh em về lãnh vực này hay lãnh vực khác. Đã hơn anh em thì tôi cũng phải được hưởng thụ hơn anh em cả về tinh thần lẫn vật chất. Tôi phải được ăn trên, ngồi trước, phải được chia phần lớn hơn anh em. Tôi muốn tôi luôn được khen tụng, không thích ai chê bai tôi. Ở chỗ nào tôi cũng muốn ý kiến của mình là đúng và mọi người đều phải đồng ý với mình, làm theo ý mình. Tôi thích là người ra lệnh, chỉ huy, trong lúc mọi người phải tuân phục tôi. Hơn một bước nữa, tôi cảm thấy ngay cả những đáng bề trên của tôi cũng có nhiều điều kém tôi... Tôi muốn tôi phải là trung tâm của vũ trụ. Từ đó, tôi có những tư tưởng khinh chê người kém tôi và cạnh tranh quyền lực với người trên tôi... "Cái tôi" này của tôi thật là đáng ghét.

Bình tĩnh phân tích thì thấy thực tình tôi chỉ là tôi, có một "cái tôi" ở trong tôi thôi. Nhưng cái tôi này nó đã biến thể vì đi sai đường hướng, vì môi trường ảnh hưởng, vì ác thần Satan cám dỗ. Thoạt đầu có thể chỉ là một "lòng tự ái" thiếu kiểm soát để nó biến thành tự mãn, tự mê, coi mình là cái rốn của thiên hạ (nombilisme) và tự cao, tự đại... Xét cho cùng thì nguyên nhân sâu xa của "cái tôi đáng ghét này" là một sự lười biếng tâm linh : "tôi đã thấy làm bề dễ hơn là sống thực". Từ đó tôi đã tự lừa dối mình và lừa dối kẻ khác.

Chỉ còn non 2 tháng nữa là chúng ta hai khóa mới ở CHLB Đức. Châm ngôn của người trợ tá nói riêng và người cursillistas nói chung là "Khiêm nhường và vâng phục". Khiêm nhường là nguồn gốc niềm vui. Khiêm nhường là đặc tính căn bản của đời sống Kitô Giáo. Khiêm nhường xuất phát từ Đức Tin : có thật với mình, thật với người thì mới thật với Thiên Chúa được. Xin Quý Anh Chị đi giúp khóa hãy để "cái tôi đáng ghét" ở ngoài khóa học. Chúng ta không có tài cán gì, tất cả đều là Ông Sùng Chúa ban (x. Ga 15, 5). Hãy trông cậy vào Ngài. "Đừng tuyệt vọng ! Tôi ơi, đừng tuyệt vọng".

Cuối tháng Sáu, chúng ta mừng lễ Thánh Phao Lô Tông Đồ, Bồn Mạng Phong Trào. Ngài là một gương sáng của nhân đức khiêm nhường. Chúc mừng lễ Thánh Bồn Mạng tất cả Quý Anh Chị cursillistas.

Văn Phòng Điều Hành

Nghe đến **THL**, ắt có một số câu hỏi đầu tiên: Trường ở đâu, thầy nào dạy, trò là ai và học để làm gì. ĐHY Thuận nói «**Nơi đâu có Thầy, có trò nơi đó có Trường**». Về bề mặt, không có **THL** nào giống Trường nào. Vì hoàn cảnh, nơi chốn và con người mỗi nơi đều mỗi khác. Tuy nhiên, tất cả **THL** đều có cùng chung một Thầy, Thầy Chí Thánh và cùng chung một mục đích là để nhận thức đúng đắn về một Sứ mệnh, Sứ mệnh phục vụ Giáo Hội Chúa, và anh chị em đồng loại.

THL là động lực của Phong Trào. Phong trào không đặt nặng về mặt cơ cấu hay thủ bản. Trái lại, theo truyền thống của Phong trào, Trường có mặt là để, **trong Chúa Thánh Thần**, anh chị em giúp nhau, nâng đỡ lẫn nhau, sống Sứ mệnh được Sai đi của mình. Sứ mệnh đó, Phong trào đúc kết trong châm ngôn: «**Một tay nắm anh em, một tay nắm lấy Chúa.**»

Qua khóa Cursillo, chúng ta cảm nghiệm được tình Chúa và tình huynh đệ giữa anh chị em. Chúng ta cảm nghiệm được lời Chúa nói: «**Thầy không gọi chúng con là tôi tớ nữa, .. Nhưng Thầy gọi chúng con là bạn hữu..**» (Ga 15, 15). Chúa muốn nâng chúng ta lên hàng bằng hữu của Người. Chúa muốn nâng chúng ta từ **nhân tính lên Kitô tính của Người**. Để từ **Kitô tính đó Chúa dẫn chúng ta đi vào Thiên Tính của Người** cũng là Thiên Tính của Thiên Chúa Ba Ngôi.

Người cursillista nào ý thức được lời mời gọi thân thiết và chứa đầy ơn phúc này, ý thức được Chúa gọi mình cách riêng để tham gia **THL của Phong Trào, một dụng cụ của Giáo Hội Chúa giữa trần thế**, người đó sẽ thao thức khi nghe Chúa nói tiếp: «**Không phải anh em đã chọn Thầy, nhưng chính Thầy đã chọn anh em, và cắt cử anh em để anh em ra đi, sinh được hoa trái, và hoa trái của anh em tồn tại.**» (Ga 15, 16) Hoa trái thánh thiện và yêu thương.

Nhưng để chuyển từ Một Nhóm Cursillistas có ý thức được gọi thành một **THL**, không phải là chuyện dễ hay tự nó mà có được. Chuyển đổi này đòi hỏi **một ước muốn bền bỉ, trường kỳ**. Nói cách khác, nó đòi hỏi phải sống một kỷ luật, "**Kỷ luật THL**". Kỷ luật này gồm có hai mặt không tách rời nhau.

1. Mặt thứ nhất của Kỷ luật THL, là sống nội tâm.

tức là thánh hóa và đào tạo bản thân, trong Chúa Thánh Thần, trong đời sống hàng ngày của cá nhân mình. (Cursillo gọi là Sùng đạo và Học đạo.)

a) Trước hết là thánh hóa bản thân. Là Kitô hữu, mỗi người chúng ta đều được Chúa kêu gọi "Hãy nên thánh": «**Anh em hãy sống thánh thiện trong cách ăn nết ở, để nên giống Đấng Thánh đã kêu gọi anh em, vì có lời Kinh Thánh chép: Hãy sống thánh thiện, vì Ta là Đấng Thánh.**» (1 P 1, 15-16)

Vì vậy, việc thánh hóa bản thân là căn bản cho mọi người tham gia **THL**. Thánh hóa bản thân có nghĩa là sống thánh thiện trong cách ăn nết ở thế nào để mỗi ngày chúng ta bỏ bớt thế gian, trong hành động, lời nói, tư tưởng để **gần Chúa hơn, để thuộc về Chúa hơn**.

SỐNG TRƯỜNG HUẤN LUYỆN

Chúa chúng ta có đưa ra một giải pháp : «**Hãy vào phòng, đóng cửa lại, và cầu nguyện cùng Cha của anh em, Đấng hiện diện nơi kín đáo.**» (Mt 6,6)

Đem một chút cô tịch vào cuộc sống của mình để cầu nguyện trong thinh lặng, vào một thời gian nhất định trong ngày, là một kỷ luật cần thiết và khó khăn. Đi từ thinh lặng bên ngoài, đến sự thinh lặng bên trong. Và ở lại trong thinh lặng ấy. Trước hết chúng ta bị chia trí không ngừng, nhưng sau đó sự chia trí giảm dần, và từ từ rút lui hoàn toàn.

Điều quan trọng là phải trung thành với kỷ luật này. Để cầm trí, nhằm đi nhắc lại một Lời Chúa. Bắt đầu từ 5 phút, lên dần đến 30. **Không cần một kĩ thuật nào**. Thinh lặng trước một ảnh tượng, một ngọn nến hay cuốn Thánh Kinh. Bắt đầu bằng dấu Thánh Giá, kết thúc bằng một lời tạ ơn.

Thinh lặng bên trong làm chúng ta ý thức được là **Chúa Thánh Thần thường xuyên ở trong người Kitô hữu chúng ta**. Ngài đem lại cho chúng ta sự khôn ngoan, sáng suốt trước mọi hoàn cảnh.

b) Thứ đến là **đào tạo bản thân**. Thánh Phêrô Tông Đồ căn dặn: «**Hãy sẵn sàng trả lời những kẻ muốn biết tại sao anh em có lòng trông cậy.**» (1 P 3, 14).

Muốn được như thế, chúng ta cần sự học hỏi, suy gẫm để có một hiểu biết sâu xa về Thiên Chúa chúng ta tôn thờ, về đức tin công giáo của mình, về vai trò của mình trong Giáo Hội, Giáo xứ, gia đình và ở nơi chốn mình sinh sống.

Đào tạo bản thân không phải để thỏa chí hiểu biết, càng không phải để cho mình chói sáng. Nhưng là để cho **sứ mệnh được sai đi** của mình được thi hành tốt đẹp.

2. Mặt thứ hai của Kỷ luật THL, là sống cộng đoàn huynh đệ.

THL là nơi có những liên hệ, có sự giao hữu chân tình. Sinh hoạt **THL** là sinh hoạt có tính cách của một nhóm huynh đệ. Với khiêm nhượng, tha thứ và yêu thương, chúng ta cố gắng nâng cao Phong trào về phẩm cũng như về lượng. Vì làm cho Phong trào mạnh là làm mạnh cho Giáo Xứ, cho Giáo Hội; là làm cho công cuộc cứu rỗi của Chúa sinh được nhiều hoa trái tốt lành. Quy tắc điều hành **THL** là **tinh hiệp nhất**: «**Con cầu cho chúng nên một. Như Cha ở trong Con và Con ở trong Cha.**» (Ga 17, 21)

Do đó, mọi ý tưởng, mọi công tác đều được thảo luận và tiến hành chung, trong kính trọng, yêu thương và hiệp thông với nhau.

Trong **THL**, cần tạo một khoảng không gian cho sự **hiện diện của Chúa, Thầy Chí Thánh** của chúng ta. Điều này đòi hỏi trước hết, chính mình phải nhận biết **Chúa Thánh Thần, Đấng ban sự sống, thường xuyên ở trong mình**. Ấy chính là nhờ kỷ luật **sống nội tâm**. Kỷ luật sống nội tâm còn cho chúng ta ý thức được rằng: các anh chị em trong **THL**, đều **đồng nhất**

với mình, vì anh chị em chúng ta đều cùng chung «**một thân thể, một Thần Khí, một niềm hy vọng, một Chúa, một niềm tin, một phép rửa, một Thiên Chúa, Cha của mọi người, Đấng ngự trên mọi người, qua mọi người và trong mọi người.**» (Ep 4,5)

Kỷ luật **Sống cộng đoàn huynh đệ** là một hình thức tinh thần với tinh thần, con tim với con tim, thịnh lặng với thịnh lặng. Nhờ đó, chúng ta mới nhận biết được lời mời gọi ân phúc của Chúa, cùng nhau chia sẻ cuộc đời, hân hoan mang lại cho nhau một bầu khí nồng hậu, ở đó **sức mạnh tái tạo của Chúa Thánh Thần** đang diễn tiến nếu chúng ta không ngăn cản bằng cách làm phiền lòng Ngài. Thánh Phao-lô khẩn khoản căn dặn chúng ta: «**Anh em chớ làm phiền lòng Thánh Thần của Thiên Chúa, vì chính Người là dấu ấn ghi trên anh em, để chờ ngày cứu chuộc. Đừng bao giờ chua cay gắt gỏng, nóng nảy giận hờn, hay la lối thoá mạ, và hãy loại trừ mọi hành vi gian ác. Trái lại, phải đối xử tốt với nhau, phải có lòng thương xót và biết tha thứ cho nhau, như Thiên Chúa đã tha thứ cho anh em trong Đức Kitô.**» (Ep 4, 30-32)

THL quy tụ mọi người chúng ta, khác nhau mọi mặt : khác nhau về môi trường sinh sống, về tuổi tác, về tâm lý, về kinh nghiệm tâm linh, về tiến trình đức tin v.v... Vì vậy, **kỷ luật sống cộng đoàn huynh đệ** là thực hành **lắng nghe chung**. Chính trong **đối thoại** chúng ta mới quen biết, khám phá lẫn nhau, trao cho nhau mỗi chân tình huynh đệ.

Nhưng nhiều lúc **lời nói lại là bức tường** chứ không phải cánh cửa cảm thông, làm chúng ta xa nhau hơn là gần nhau. **Chỉ vì** chúng ta cố chứng tỏ lời nói của mình đáng được nghe, có gì đặc biệt hơn người. Nói rõ hơn là chúng ta không muốn cái tôi của mình nhỏ đi để Chúa có thể lớn lên nơi chúng ta.

Nói và nghe nhau chỉ là một khía cạnh, chúng ta còn nhiều mối để chung sống **THL**, như cùng dâng lễ chung, cùng làm việc chung, cùng giải trí chung, cùng tĩnh tâm chung... Có nhiều dịp để **sống cộng đoàn huynh đệ** của **THL**. Mọi sự chung sống cộng đoàn huynh đệ, trong Chúa Thánh Thần, chính là **vâng lời nhau trong yêu thương**.

Thánh Augustinô nói: " **nếu anh thấy được tình yêu, anh sẽ thấy Thiên Chúa Ba Ngôi.** " (De Trinitate). Theo Thánh Phanxicô khó nghèo, **Tình yêu thật** thì không có **thống trị và chiếm hữu**.

Cách cụ thể, tình yêu của **THL** đòi hỏi chúng ta

- **Không xét đoán**; nhưng cố gắng đạt được sự thông cảm sâu xa với người anh chị em. Đằng sau lời nói, đằng sau hình dáng, mới là người anh chị em mình cần phải yêu thương. Đừng dừng lại ở hình dáng, ở lời nói.

- **Nghe cho đến cùng**; Nghe không có nghĩa là đồng ý, nhưng là yêu thương, chia sẻ. Phải có khiêm nhượng để nhận và bác ái để cho.

- **Khi nói, tránh hàm ý bẻ phái**. Tránh bắt đầu bằng: "tôi không đồng ý với anh, hay với chị." Cứ nói lên ý nghĩ của mình. Mình nói điều gì mình muốn nói; nhưng sau đó hãy mất đi ngay ý tưởng của mình, để điều ấy thành một

hiến tặng. Tuyệt đối, không có tranh cãi, nói qua nói lại giữa hai người trong **THL**. Một giáo phụ sa mạc (Père du désert) chia sẻ: «Nếu người nói, họ nói với sự khôn ngoan, hãy đồng ý. Ngược lại, hãy cho là **«họ biết điều họ nói.»**

- **và những ai có trách nhiệm và quyền hành**, nên cố gắng đạt được sự **«không bầu chữa»** (pas de justification). Nhưng cố gắng sửa chữa chính mình.

Đề kết luận

Chắc chắn, một **THL** không thể là **THL** khi chúng ta không bao giờ đến đó tụ họp, nhưng **THL** cũng không có nghĩa là những người chỉ đến cho có mặt. Chúng ta có thể **sống cộng đoàn huynh đệ** ngay cả khi thời gian và không gian không cho phép chúng ta gần nhau.

THL tình yêu không biết đến không gian cũng như thời gian, điều này có thể chữa lành chúng ta, bồi dưỡng và nâng đỡ chúng ta. Khoảng không gian và thời gian của Thiên Chúa trong **THL** vượt hẳn trên giới hạn của thời gian và không gian của loài thọ tạo chúng ta.

Kỷ luật THL một khi được mọi người ý thức và thực hành, sẽ làm cho chúng ta cảm nghiệm được sự hiện diện của Chúa Giêsu ở giữa chúng ta; chúng ta sẽ thấy được chính Chúa Giêsu tìm ra giải pháp cho mọi vấn đề nan giải chúng ta gặp phải.

Và nhất là chúng ta vui sướng cảm nghiệm được chính Chúa là Thầy Chí Thánh của **THL** chúng ta. Người luôn hiện diện giữa « hai hay ba người họp lại vì Danh Người. »

DECOLORES

THL ■

Chúc Mừng

Anh Hồ Văn Ba, phu quân chị Hồ Trần Thị Mai (cursillista khóa 29), sẽ được kết hiệp vào Chúa qua phép Thánh Tẩy vào Chúa nhật 17-06-2012 tại trụ sở Lasan Alder, số 4 bis rue des Frères Blais, 94200 Ivry sur Seine, lúc 11g00.

BDH hân hoan cầu chúc anh chị luôn thăng tiến trong niềm tin, và xin mời gọi các anh chị em cursillista tham dự dịp trọng đại này.

Ủng hộ Phong trào

AC Dương Tôn Bảo	100.00 €
Chị Phạm Công Sửu	30.00 €
Chị Nguyễn Thị Liên	50.00 €
Chị Hoàng Thị Loan	30.00 €
AC Trần Quốc Doanh	50.00 €
Chị Trần Thị Thu	20.00 €



ÁNH SÁNG PHÚC ÂM LÀ CỘI NGUỒN LIÊN ĐỐI ĐỨC TIN

Phúc âm Thầy Chí Thánh theo thánh Gioan trình thuật việc các môn đệ đầu tiên đi theo Đức Kitô : “Ông Gioan đang đứng với hai người trong nhóm môn đệ của ông. Thấy Đức Giêsu đi ngang qua, ông lên tiếng nói : “Đây là Chiên Thiên Chúa. Hai môn đệ nghe ông nói, liền đi theo Đức Giêsu. Đức Giêsu quay lại, thấy các ông đi theo mình, thì hỏi : “Các anh tìm gì thế ?” Họ đáp : “Thưa Rậpbi (nghĩa là thưa Thầy), Thầy ở đâu ?” Người bảo họ : “Đến mà xem.” Họ đã đến xem chỗ người ở, và ở lại với ngài hôm ấy. Lúc đó vào khoảng giờ thứ mười.” (Ga 1,35-39)

Thánh Gioan là hình ảnh ngôn sứ, tiên báo việc Chiên Thiên Chúa là Ngôi Hai là của lễ hy tế. Các tín hữu đồng hành tới nhà Chúa là Vương quốc nước Trời. Nhờ hành trình đức tin mà mỗi người đến được Vương quốc.

Đức tin không phải là điều đã có hay không có, nhưng là chính là cách sống yêu thương (manière d'être, de vivre et d'aimer). Đức tin không đến từ ngoài, nhưng nảy nở trong tim ta, trong tâm trí. Mỗi người cảm nhận đức tin khác nhau. Nhờ đức tin, ta nối gảy thân ái với Thiên Chúa, được biểu hiện qua Đức Kitô. Mỗi gảy này khiến cuộc sống mang ý nghĩa thiêng liêng. Đức tin được biểu hiện qua tình yêu mà tình yêu thì vô hạn nơi mỗi người, từ những người đơn sơ thiếu thốn đến biết bao người khác.



Đức tin làm ta trần trở, suy nghĩ. Đức tin khiến ta cậy trông (espérer), chia sẻ. Đức tin giúp ta tranh đấu (lutter), chống trả (résister), tiếp nhận (accueillir) và thấu hiểu (comprendre). Kinh Thánh là kim chỉ nam của đức tin công giáo. Sau đây là một số các đoạn tiêu biểu trong Phúc âm giúp mỗi người củng cố đức tin :

- “Vậy nếu hoa cỏ ngoài đồng, nay còn mai mất, mà Thiên Chúa còn mặc đẹp cho như thế, thì huống hồ là anh em, ôi những kẻ kém tin.” (Mt 6,30)

- “Đức Giêsu nói : “Sao nhát thế, hỡi những kẻ kém lòng tin” Rồi Người chỗi dậy, ngắm đe gió và biển : biển liền

lặng như tờ.” (Mt 8,26)

- “Ông Phêrô liền thưa với Người : “Thưa Ngài, nếu quả là Ngài, thì xin truyền cho con đi trên mặt nước mà đến với Ngài.” Đức Giêsu bảo ông : “Cứ đến ” Ông Phêrô từ thuyền bước xuống, đi trên mặt nước , và đến với Đức Giêsu. Nhưng thấy gió thổi thì ông đâm sợ, và khi bắt đầu chìm, thì ông la lên : “Thưa Ngài, xin cứu con với !” Đức Giêsu liền đưa tay nắm lấy ông và nói : “Người đâu mà kém tin như vậy ! Sao lại hoài nghi ? Khi thầy trò đã lên thuyền, thì gió lặng ngay. Những kẻ ở trong thuyền bái lạy Người và nói : “Quả thật Ngài là Con Thiên Chúa !” (Mt 14,28-33)

- “Người nói với các ông : “Tại anh em kém tin Thầy! bảo thật anh em : nếu anh em có lòng tin lớn bằng hạt cải thôi, thì dù anh em có bảo núi này : “dời khỏi đây, qua bên kia !” nó cũng sẽ qua, và sẽ chẳng có gì mà anh em không làm được.” (Mt 17,20)

- “Đức Giêsu trả lời : “Thầy bảo thật anh em, nếu anh em tin và không chút nghi nan, thì chẳng những anh em làm được điều Thầy vừa làm cho cây vả, mà hơn nữa, anh em có bảo núi này : Dời chỗ đi, nhào xuống biển !”, thì sự việc sẽ xảy ra như thế. Tất cả những gì anh em lấy lòng tin mà xin khi cầu nguyện, thì anh em sẽ được.” (Mt 21,21-22)

- “Người thức dậy, ngắm đe gió, và truyền cho biển : “Im đi ! calm đi !” Gió liền tắt, và biển lặng như tờ. Rồi Người bảo các ông : “Sao mà nhát thế ? Làm sao mà anh em vẫn chưa có lòng tin ?” (Mc 4,39-40)

- “Đức Giêsu nói với ông ta : “Sao lại nói: nếu Thầy có thể? Cái gì cũng có thể, đối với người có lòng tin”. Lập tức, cha đưa bé kêu lên: “Tôi tin! Nhưng xin Thầy giúp lòng tin yếu kém của tôi!” (Mc 9,23-24)

- “Anh mù liền vắt áo choàng lại, đứng phắt dậy mà đến gần Đức Giêsu. Người hỏi: “Anh muốn tôi làm gì cho anh?” Anh mù đáp: “Thưa Thầy, xin cho tôi nhìn thấy được”. Người nói: “Anh hãy đi, lòng tin của anh đã cứu anh!” Tức khắc, anh ta nhìn thấy được và đi theo Người trên con đường Người đi. (Mc 10,50-52)

- “Ai tin vào người Con, thì được sự sống đời đời; còn kẻ nào không chịu tin vào người Con, thì không được sự sống, nhưng cơn thịnh nộ của Thiên Chúa đè nặng trên kẻ ấy.” (Ga 3,36)

- “Vậy chúng tôi luôn mạnh dạn, và chúng tôi biết rằng: ở lại trong thân xác này là lưu lạc xa Chúa, vì chúng ta tiến bước nhờ lòng tin chứ không phải nhờ được thấy Chúa...” (2 Cr 5,6-7)

- “Anh em hãy tự xét xem mình có còn sống trong đức tin hay không. Hãy tự kiểm điểm. Anh em chẳng nhận thấy là có Đức Giêsu Kitô ở trong anh em sao? Trừ phi

anh em đã thua trong cuộc kiểm điểm này.” (2 Cr 13,5)

- “Quả thật, trong Đức Kitô Giêsu, cắt bì hay không cắt bì đều không có giá trị, chỉ có đức tin hành động nhờ đức ái. (Gl, 5,6)

- “Ai không chăm sóc người thân, nhất là người sống trong cùng một nhà, thì đã chối bỏ đức tin, và còn tệ hơn người không có đức tin.” (1 Tm 5,8)

- “Tôi đã đấu trong cuộc thi đấu cao đẹp, đã chạy hết chặng đường, đã giữ vững niềm tin.” (2 Tm 4,7)

- “Đức tin là bảo đảm cho những điều ta hy vọng, là bằng chứng cho những điều ta không thấy. Nhờ đức tin ấy, các tiên nhân đã được Thiên Chúa chứng giám. Nhờ đức tin, chúng ta hiểu rằng vũ trụ đã được hình thành bởi lời của Thiên Chúa; vì thế, những cái hữu hình là do những cái vô hình mà có.” (Dt 11,1-3)

- “Thưa anh em, anh em hãy tự cho mình là được chan chứa niềm vui khi gặp thử thách trăm chiều. Vì như anh em biết: đức tin có vượt qua thử thách mới sinh ra lòng kiên nhẫn. (Gc 1,2-3)

- “Nhưng người ấy phải cầu xin với lòng tin không chút do dự, vì kẻ do dự thì giống như sóng biển bị gió đẩy lên vật xuống.” (Gc 1,6)

- “Cũng vậy, đức tin không có hành động thì quả là đức tin chết. Đáng khác, có người sẽ bảo: “Bạn, bạn có đức tin; còn tôi, tôi có hành động. Bạn thử cho tôi thấy thế nào là tin mà không hành động, còn tôi, tôi sẽ hành động để cho bạn thấy thế nào là tin.” (Gc 17-18)



“Đức tin không có hành động là đức tin chết”. Đức tin của mỗi cursillista là đức tin hành động. Trong Bản tin tháng 6, loạt bài về Năm Liên đới Đức tin của Giáo xứ và Phong trào Cursillo sẽ kết thúc bằng chủ đề “Mỗi Cursillista là một tín hữu trung kiên”.

Paris, ngày 13/05/2012

Lê Đình Thông

THÔNG BÁO CỦA BAN BÁO CHÍ

Ban báo chí xin mời gọi quý anh chị đóng góp cho những số sắp đến. Mọi thư từ bài viết xin gửi đến địa chỉ dưới đây : *qua email của ban biên tập (phương tiện tốt nhất)*

cursillo.vn.auchau@gmail.com

hoặc qua bưu điện

M. Phạm Đức Vương

9 place d'Anjou - 95120 Ermont,

THIÊN CHÚA KHÔNG NGỪNG MỜI GỌI

Khi xưa Đức Giêsu trực tiếp tuyển chọn các tông đồ và dạy bảo các ông nhờ Thánh Thần như thế nào, thì Hội Thánh hôm nay cũng nhận được hơi thở 'Thần Khí' như vậy (Cv 1, 2). Thế rồi, Thiên Chúa vẫn tiếp tục mời gọi qua trung gian Hội Thánh, vì Người muốn các tín hữu tham gia vào các công việc tông đồ giáo dân theo nhu cầu Giáo Hội.

Thực tế, ai cũng mơ ước có một đời sống hạnh phúc khá giả về tiền bạc, nên cố gắng tìm kế mưu sinh để được toại nguyện (Mt 6, 19). Nhưng hạnh phúc vĩnh cửu thì ít người quan tâm ! (Lc 12, 31)

Chúa Giêsu tuyển chọn các Tông đồ:

Trên hướng đi rao giảng khắp miền Galilée, một hôm Đức Giêsu nhìn thấy hai anh em Simon và André đang quăng lưới bắt cá, Người bảo họ: *“Hãy theo tôi, tôi sẽ làm cho các anh thành những kẻ lưới người như lưới cá.”* Thì các ông liền bỏ chài lưới mà đi theo Chúa. Rồi đi một quãng, Người thấy hai thanh niên khác là Jacques và Jean con của ông Zébédée, Người cũng nói như vậy, hai anh em liền bỏ cha trên thuyền rồi đi theo, không cần suy nghĩ (Mc 1, 16-14).

Thời kỳ đó, cách đây 2.000 năm, chính Chúa Giêsu với hình ảnh sống động và giọng nói thật của Người đã tuyển chọn các tông đồ theo Chúa. Rồi Người dạy các thánh tông đồ làm theo những gì Người đã làm (Mt 10, 8). Sau khi chu toàn nhiệm vụ Cha Người trao phó; Người chết khổ nhục trên Thập giá, sau ba ngày sống lại, lên trời vinh hiển cùng Cha Người, đúng như kế hoạch đã định sẵn để cứu chuộc, và cho nhân loại cũng sẽ được hưởng ân huệ như vậy.

Đối với bốn tông đồ đầu tiên, các ông đã mau mắn đáp lại lời mời của Chúa Giêsu như nhận một lệnh linh thiêng. Có người cho rằng sự đáp ứng mau lẹ của các ông là nông nổi, thiếu suy nghĩ đắn đo, nhưng chúng ta dám tin rằng : khi đích thân Chúa mời gọi, tất nhiên Chúa sẽ ban đầy đủ cho các ông, vì biết rằng họ là những người yếu kém về mọi phương diện mà Người biết rõ nhưng vẫn mời gọi. Vì lập trường của Thiên Chúa khác hẳn với nhân loại, ở chỗ nhân loại chỉ nhìn bên ngoài, nhưng Thiên Chúa nhìn thấu bên trong. Bốn tông đồ này cũng là các vị cùng nhóm Mười Hai, đều làm được những việc phi thường do Chúa ban.

Chúa gọi ba ngàn tân tòng đến nhận Ánh Sáng Phục Sinh:

Theo báo cáo của các Giám Mục trong toàn quốc (Source Conférence des Évêques de France), năm 2012, đã có khoảng 3.000 tân tòng đáp lại lời mời gọi theo Chúa. Gồm có 141 người gốc Hồi giáo, và số còn lại là các tôn giáo khác và người ngoại, tất cả đã được chịu phép Bí Tích Rửa Tội vào đêm Chúa Phục Sinh tại các giáo xứ địa phương. Tính theo tuổi từ 18 đến 35 đã chiếm 2 phần 3 tổng số kể trên. Hàng năm ngọn Lửa Thần Khí đã bùng sáng trong đêm Phục Sinh, một ý nghĩa Mẫu Nhiệm Sống Lại, Lên Trời (Ga 16, 16), rồi gửi ngay Thánh Thần xuống với các Tông đồ, và còn tiếp tục ngự giữa lòng Giáo Hội tiên khởi (Ga 20, 22). Chứng tỏ rằng Thiên Chúa đã liên tục quan tâm đến nhân loại ngay từ khai thiên lập địa cho tới tận thế.

Thánh Phaolô với ơn gọi:

Thánh Phaolô (cũng gọi là Sao-lô) sống cùng thời với Đức

Giêsu và là ngôi sao đang lên của trường phái Phariseu, chắc chắn ông phải biết những gì xảy ra ở Giêrusalem. Có thể ông đã nhìn thấy và rất có thể ông đã nghe biết những bài giảng của Đức Giêsu. Và chắc chắn, Phaolô rất ghét Đức Giêsu vì Ngài đang phá đổ những gì mà ông nhiệt thành tin tưởng. Ông gọi Đạo Kitô là phong trào 'lạc giáo'. Sau cái chết của Đức Giêsu, ông tưởng đâu phong trào đó cũng tan theo. Nhưng trái lại, những người theo 'con đường' của Đức Giêsu càng ngày càng đông hơn. Phaolô phải điên lên. Ông xin trát để lũng bắt tất cả những người theo 'Đạo' và đưa về Giêrusalem trừng phạt. Nhưng một biến cố xảy ra. Vào khoảng năm 33-35, trên đường từ Giêrusalem tới Đa-mát để bắt bớ người theo Đạo, Phaolô đã bị quật ngã và từ đó ông đã hoàn toàn thay đổi. Vì chính Chúa Kitô Phục Sinh đã đích thân chọn ông làm tông đồ của Ngài. Câu chuyện xảy ra như sau:

Trên đường đi đến gần Đa-mát, thì bỗng nhiên có một luồng ánh sáng từ trời chiếu xuống bao phủ lấy ông Phaolô. Ông ngã xuống đất và nghe có tiếng nói với ông: "Sa-un, Sa-un, tại sao ngươi bắt bớ Ta?" Ông trả lời: "Thưa Ngài, Ngài là ai?" Người đáp: "Ta là Giêsu mà ngươi đang bắt bớ. Ngươi hãy đứng dậy, vào thành, và người ta sẽ nói cho ngươi biết ngươi phải làm gì." Những người cùng đi với ông sửng sò, họ nghe có tiếng nói mà không thấy ai. Ông Phaolô đứng dậy, mắt mở nhưng chẳng nhìn thấy gì, đến nỗi người ta phải dìu vào tới Đa-mát. Suốt 3 ngày liền ông không nhìn thấy và cũng chẳng ăn uống gì. Tại Đa-mát, có một môn đệ tên Kha-na-nia. Trong một thị kiến Chúa phán với ông này đi tới phố tên là 'Phố thẳng' tại nhà Giu-đa tìm người tên Saolô. Ông Saolô đang cầu nguyện thì Kha-na-nia đi vào, đặt tay lên mình ông làm cho mắt Sao-lô nhìn thấy được. . . rồi nói: "Anh Sa-un, Chúa đã sai tôi đến đây, Người là Đức Giêsu, đã hiện ra với anh trên đường đi tới đây. Người sai tôi đến để anh lại thấy được và để anh được đầy ơn Thánh Thần." . . . Ông Saolô liền đứng dậy và chịu phép rửa. Rồi ông ăn uống, sức khỏe trở lại bình thường. (Cv 9, 1-19)

Nhiệm vụ của Giáo Hội:

Giáo Hội hiện đang thay thế Thiên Chúa, và có nhiệm vụ thi hành sứ mệnh truyền giáo do Chúa Kitô trao phó dĩ nhiên không muốn có sự thiếu hụt các thừa tác viên để phổ biến Tin Mừng trên toàn thế giới. Nên rất cần đến sự cộng tác và đóng góp của các cộng đồng Kitô hữu, để trở thành những tông đồ giáo dân, hầu liên tục giáo dục đức tin cho trẻ em lẫn người lớn; sự đóng góp này phải được tồn tại và tăng trưởng theo mọi chiều kích, đòi hỏi một sự tình nguyện dấn thân vào trách nhiệm truyền giáo và quảng bá Phúc Âm đến mọi tầng lớp. Ý thức này cần được nuôi dưỡng bằng việc giảng dạy, phụng vụ và bằng lời cầu nguyện. Luôn đón nhận người khác qua đức bác ái và tình thân hữu thiêng liêng vào các nhóm suy niệm học hỏi Lời Chúa (Mt 9, 37-38).

Ai là người được Thiên Chúa mời gọi?

Ai đáp lại lời mời của Hội Thánh tức là đáp lại lời mời gọi của Thiên Chúa. Cứ coi như bạn là một tín hữu trung thành và xứng đáng đáp lại lời mời gọi của Thiên

Chúa. Nếu Chúa mời gọi bạn, bạn có nhận lời không? Chắc là bạn sẽ tự hỏi : làm thế nào để biết được Chúa mời gọi tôi, vì tôi không bao giờ thấy hình ảnh thật của Người?

Căn cứ vào lời Chúa Giêsu dạy: "Tất cả những ai giữ Điều Răn của Thiên Chúa và yêu mến anh em tức là yêu mến Thầy, thì được Thiên Chúa cũng yêu mến và mời gọi người ấy "(Ga 15,9). Như vậy không phải chúng ta đã chọn Chúa, mà chính Chúa đã chọn chúng ta qua ơn gọi, và cắt cử chúng ta đi để sinh được nhiều hoa trái; nhờ sự tồn tại ấy, nên hầu hết những gì chúng ta xin cùng Đức Chúa Cha mà nhân danh Đức Chúa Con, thì Người sẽ ban cho chúng ta "(Ga 15, 16).

Bạn đã được rửa tội từ tuổi thơ ấu, đã theo học lớp giáo lý trẻ em để rước lễ lần đầu, rồi tuyên xưng đức tin và được thêm sức. Lại nữa, trước khi lập gia đình bạn phải trải qua một lớp giáo lý chuẩn bị Hôn Phối. Trải qua những giai đoạn ấy, bạn đã lập lại kinh 'Tin Kính' nhiều lần. Những điểm chính yếu của kinh này là nhắc nhở đến đức tin và đức tin cần phải tuyên xưng hoặc phải làm chứng tá cho Chúa, mà bạn đã thể hiện được kể cả những việc lành phúc đức. Như vậy bạn sẽ là người xứng đáng được Chúa mời gọi.

Bạn là chi thể của Đức Kitô, và cũng là bộ phận của Hội Thánh, nên bạn có nhiệm vụ giới thiệu một người ngoại với Chúa, hoặc bạn tham dự vào các sinh hoạt cộng đoàn, các đoàn thể công giáo, hoặc tham dự khóa Cursillo v.v . . . Mới đầu bạn nhận giữ một vai trò khiêm tốn trong cộng đoàn, rồi dần dần sẽ nhận trách nhiệm quan trọng hơn. (1 Cr 12, 27-28) Căn cứ vào những việc làm ấy, tức là bạn đã đáp lại lời mời gọi của Chúa rồi, và bạn sẽ trở nên muối mặn và ánh sáng cho đời. (Mt 5, 13).

Ngoài việc xin ơn gọi linh mục, xin ơn sống thánh thiện, chúng ta còn phải xin ơn gọi tông đồ giáo dân, xin ơn gọi đức tin, cậy, mến, và những ơn gọi khác khi thấy thiếu thốn. Riêng anh chị cursillistas chúng ta sẽ xin ơn gọi sống trung thành và trọn vẹn với sứ vụ của 'ngày thứ tư'.

Giả sử như Chúa mời gọi mười người chúng ta, nhưng chỉ có một người đáp thôi, chắc chắn Chúa sẽ không hối rằng: thế còn chín người kia đâu, vì chúng ta không giống như trường hợp 'Mười người phong cùi Samaritan' đã được Chúa chữa khỏi cả mười, sau đó chỉ có một người quay trở lại lớn tiếng vinh danh Thiên Chúa ! (Lc 17, 15-17).

Đáp lại lời mời gọi của Thiên Chúa là một hành động chứng nhân (Cv 1,8). Như trong thư thứ I của thánh Phaolô gửi tín hữu Cô-rin-tô đã viết: "*Trong các ân huệ của Thiên Chúa, anh em cứ tha thiết tìm những ơn cao trọng nhất. Nhưng đây tôi xin chỉ cho anh em con đường trở vượt hơn cả* " (1 Cr 12, 31). Đó là đức Tin, đức Cậy và đức Mến, rồi bạn sẽ phó thác đời sống mình và gia đình để tin cậy vào sự quan phòng của Thiên Chúa, tức là bạn đã tìm thấy ân huệ Thánh Thần (Cv 2, 38), tìm thấy con đường hạnh phúc trong bình an, hạnh phúc ấy rất cao cả tất nhiên phải quý giá hơn tiền bạc. Vì tiền bạc không thể mua được sự sống mình kéo dài thêm một nửa giờ.

NHỮNG CÁI NHÌN MỚI VỀ TÔN GIÁO



Cơ Đốc giáo - Do-Thái - Ấn giáo - Hồi giáo - Phật giáo - Thần đạo

Lm Mai Đức Vinh

Hoài vọng nhỏ bé của tôi khi viết loạt bài này là muốn giúp mỗi người đứng vững trong niềm tin giữa một xã hội đầy rẫy những phức tạp, dù chỉ ở trong phạm vi tôn giáo'. Tình trạng phức tạp tôn giáo tàng ẩn dưới những quan niệm đẹp đẽ của thời đại: đa tôn giáo, đối thoại tôn giáo, liên đới tôn giáo, phát triển tôn giáo... đa văn hóa, giao lưu văn hóa ... con người tôn giáo, xã hội văn hóa ... [...] Tôi muốn chúng ta có những cái nhìn tôn giáo khác với 'cái nhìn chúng ta thường có', mà tôi gọi là cái nhìn ngoại diện hay 'cái nhìn mới về tôn giáo'.

Tiếp theo kì trước

NHÌN RIÊNG VỀ MỖI TÔN GIÁO

I. DO THÁI GIÁO

A. GIỮA TÌNH TRẠNG CO KHÉP & RỘNG MỞ.

1. Đặc tính của Do Thái giáo

Sở dĩ Do Thái giáo được liệt kê vào số các tôn giáo lớn trên thế giới, không phải vì dựa trên con số tín hữu (chỉ có chừng 14 triệu thôi), nhưng vì lý do: Do thái giáo đã trao truyền cho Tây phương sứ điệp của Thánh Kinh và giữ một vai trò thật lớn lao trong việc hình thành của hai tôn giáo độc thần khác là kitô giáo và hồi giáo. Công trình phổ biến và đào sâu kho tàng cổ thời của do thái giáo là nguyên ủy và gia sản luôn sung mãn và nhiều ảnh hưởng tốt về cả thần học lẫn chính trị địa lý học (géopolitiques).

Khác với hai tôn giáo độc thần, kitô giáo và hồi giáo, do thái giáo sau thời lưu đầy (post-exilique) không mang tính chất 'chinh phục' và khuyến dụ vào đạo (prosélyte) nữa. Do thái giáo không chủ trương sứ mệnh truyền bá Tin Mừng theo kiểu kitô giáo hay dùng 'thánh chiến và thống trị' để mở rộng giới tuyến theo kiểu hồi giáo. Họ không áp đặt phải theo niềm tin, luật lệ, nghi lễ, thói tục, hay nếp sống của họ cho các dân tộc tiếp đón họ đến chung sống. Nếu đã từ 20 thế kỷ, do thái giáo hiện diện trên các lục địa, trên nhiều quốc gia, thì không một nơi nào họ là tôn giáo có đa số dân chúng, ngoại trừ chính tại đất Do Thái kể từ 1948.

Do Thái giáo là tôn giáo 'tha hương' (diasporas), rải rác trên khắp những nơi người Do Thái sinh sống. Họ luôn là thiểu số, Qui phục quyền cai trị của các vua chúa và luật lệ của xứ sở tiếp đón họ. Những biến cố quan trọng của thế kỷ XX và XXI (hai đại thể chiến 1917 và 1945, nạn diệt chủng do thái) đã dẫn đến việc thiết lập nước Do Thái, việc bãi bỏ chính sách thuộc địa và việc sụp đổ bức tường Bá Linh: tất cả đã vẽ lại bản đồ do thái trên thế giới. Ai cũng biết, chính sách tiêu diệt dân do thái sinh sống lâu đời tại các trung tâm do thái vùng Đông Âu và Trung Âu thật kinh khủng. Lần này, số dân do thái bị tàn sát còn nhiều hơn số dân do thái bị Nga Xô tiêu diệt (pogroms tsaristes) trong thời cách mạng cộng sản (bolchevique) mấy chục năm trước.

Việc thành lập nước Do Thái và tuyên ngôn độc lập của

các nước Maghreb và Machreck đã mau chấm dứt sự hiện diện của người do thái từ nhiều thế kỷ trong thế giới ả rập hồi giáo. Cơn sốt quốc gia chủ nghĩa và chống do thái đã bùng nổ cùng thời với phong trào Liên bang Xô Viết cho người Do Thái di tản qua các nước dân chủ tây phương hay trở về đất Do Thái.

2. Những trung tâm mới của người Do Thái.

Bản đồ do thái sau đại thể chiến II thu hẹp lại, nhưng rồi mở rộng thêm với những trung tâm mới. tí như trung tâm âu châu của người do thái đã bị hủy diệt nhưng các trung tâm mới khác của do thái lại được củng cố và tăng cường, nhờ những người do thái thoát nạn tàn sát của người Đức và còn sống sót, nay trở về chốn cũ.

Đó là trường hợp của người do thái tại Bắc Mỹ (Hoa Kỳ và Gia Nã Đại) và tại chính nước Do Thái. Cũng là trường hợp của các nước đón tiếp người do thái, như nước Argentine, Brésil, Áo, Nam Phi và Pháp. Nhưng khi người Do Thái lên đường di cư như vậy, thì các nước Đức, Ba Lan, Hung Gia Lợi và các nước vùng Baltes rơi vào tình trạng 'mất quân bình về dân số'. Vì thế, chính những nước này lại mau tìm cách hồi hương những người do thái còn sống sót trở về và lập thành các trung tâm mới. Sau cùng, dân do thái vốn sống tại Ethiopie cũng tiếp tục bỏ Ethiopie đi đến các nước khác hay trở về Do Thái, quê hương độc lập của họ.

Từ nay các trung tâm do thái có khả năng vững chắc, trừ phi bất ngờ có một phong trào chống do thái mạnh mẽ như trường hợp đã xảy ra bên Nga đầu năm 1990 và bên Argentine năm 2000. Những thách đố lớn mà những nhà hữu trách cộng đồng do thái phải đối đầu, đều hàm súc khía cạnh dân số, nhưng cũng liên quan đến những lựa chọn về căn tính và chính trị: Trong nếp sống tha hương (diaspora), làm sao bảo toàn căn tính do thái? Làm sao duy trì đặc tính do thái của dân Do Thái?

3. Thách đố về căn tính do thái.

Khủng hoảng căn tính thoát thai từ những phong trào rộng lớn của dân chúng như chúng ta vừa nhìn thấy ở trên. Trừ trường hợp ngoại thường, những người do thái tha hương (diaspora) ngày nay sống trong các nước dân chủ tự do. Vì thế 'khuôn mẫu cộng đồng do thái dần dần biến thái'. Quả vậy, từ sự chấm dứt khuôn mẫu cộng đồng, thì một trong những hiệu quả phổ quát về kinh nghiệm tự do và dân chủ là tiến tới việc đồng hóa, bỏ dần

căn tính do thái: không gắn bó nhiều với cộng đoàn nguyên thủy nữa, giảm bớt việc sống đạo do thái, có thêm nhiều hôn nhân dị giáo, bỏ tên do thái cổ truyền mà chọn tên đệm khác theo thói tục địa phương nơi họ sống. Những thái độ và khuynh hướng như vậy mỗi ngày một đậm nét trong thế giới do thái đương thời, đôi khi thật phức tạp và mâu thuẫn.

Trong những thập niên vừa qua, có nhiều vận động, nhiều cố gắng quyết liệt để duy trì và biểu dương những nếp sống truyền thống theo căn tính do thái: tình liên đới với quê hương do thái, tổ cáo những hình thức hiện đại chống do thái, tưởng niệm Shoah, đề cao giá trị văn hóa và tài sản do thái. Vì đã được thiết lập hợp pháp, các cộng đồng do thái không phải đối đầu nhiều với những thách đố của thời đại. Chính các nhà hữu trách cộng đồng cũng không quá bận tâm về phạm vi pháp lý và phạm vi sinh sống của dân do thái nữa. Dưới mắt họ, chắc chắn nguyên nhân lo lắng nghiêm trọng hơn là con số hôn phối dị giáo và dị chủng mỗi ngày một thêm nhiều. Tại Hoa Kỳ có tới 50% hôn thú dị giáo và dị chủng, tại các nước khác tỉ số này còn cao hơn. Vì người ta biết: luật tôn giáo Do Thái đòi một đứa trẻ phải được sinh ra bởi người mẹ do thái mới được coi là người do thái. Vì thế hiện tượng hôn phối dị chủng hay dị giáo thật nghiêm trọng, có nguy cơ làm giảm dân số và đi tới tình trạng tận diệt (perdition).

Khuynh hướng trên đây rất ít hy vọng đổi ngược lại. Những câu trả lời đặt ra, mang màu sắc đạo giáo, ý thức hệ hay thực tiễn, làm nổi bật tính cách đa dạng trong thế giới do thái : người này tuyên bố phải bảo quản cộng đồng, người khác đòi hỏi sống đạo triệt để (radicalisation), người khác nữa đòi kiểm soát việc lựa chọn bạn đời. Trái lại nhiều người mong ước phải mềm dẻo trong những cách thức đón tiếp và nhập đạo của những người bạn tương lai không phải là do thái giáo. Sau cùng, nhiều người khác lại vận động mở rộng công việc trao truyền căn tính do thái cho cả liên hệ phụ tử nữa.

4. Thách đố về dân số do thái.

Song song với thách đố căn tính là thách đố về 'vấn đề quân bình dân số của Do Thái': Một đàng những người đã được kiểm tra không phải là do thái (non-juifs) ước lượng 20% dân số. Bên cạnh những người Ả Rập (hồi giáo, kitô giáo), những người Bédouins, những người Druzes, những kiều cư lao động, còn có những người mới nhập cư không do thái sinh sống trên đất do thái với bà con do thái và được hưởng quyền hồi cư, là 4% dân số do thái. Vậy, mặc dầu có thêm nhiều đơn xin, lúc này vẫn chưa có Qui định về hôn thú dân sự hay một hình thức hôn phối khác, cho phép hợp thức hóa những kết ước giữa các đôi bạn thuộc tôn giáo dị biệt. Để giữ quân bình dân số do thái và để thỏa mãn những áp lực đến từ nhiều phạm vi khác nhau trong xã hội do thái, các nhà lãnh đạo quốc gia có khuynh hướng thảo ra những khoản luật và những giải thích pháp lý khả dĩ chấp nhận và thực thi. Ngoài ra, vấn đề chạy đua dân số giữa dân do thái và ả rập, trong nội địa do thái cũng như tại các những phần đất do thái kiểm soát, lại gây nên những cạnh tranh về căn tính và chính trị, có ảnh hưởng quyết liệt đến tương lai và sự sinh tồn của hai quốc gia được mời gọi chung sống: Do Thái và Palestine. Như vậy đối với người do thái tha hương (diaspora) cũng như người do thái quốc nội, những vấn đề hôm nay chính là những thách đố sinh tồn của do thái giáo.

(còn tiếp)



khoảng cách

Ngồi thu mình trong không gian chật hẹp, với những tiện nghi tối thiểu. Vượt khoảng cách trên dưới 10.000km theo đường chim bay từ màn ảnh trên chuyển bay ghi lại. Mười một tiếng đồng hồ trong cái không gian chẳng mấy dễ chịu đó tôi thấy khoảng cách sao lớn quá ! Tôi đếm từng phút và cố quên đi cho thời gian trôi lẹ hơn, nhưng vẫn thấy kim đồng hồ chuyển thật chậm. Giây phút được thông báo máy bay sắp hạ cánh, tiếp viên hàng không nhắc nhở hành khách cài giây an toàn. Niềm vui sắp gặp gỡ người thân, bạn bè đã đánh tan những giờ phút mệt mỏi trên chuyến bay. KHOẢNG CÁCH không gian giữa hai bờ đại dương đã được thu lại.

Trở về chốn quê nghèo, nơi đã ghi lại trong tôi thật nhiều kỷ niệm thân thương dưới mái ấm gia đình ngày nào. Con kênh đào, hàng dừa soi bóng nước, và cây cầu khỉ bằng tre thô sơ thừa ấy, hôm nay tôi lại có dịp leo qua. Những người thân xóm ngõ đã từng bao năm do khoảng cách không gian chia cắt, nay lại tay bắt mặt mừng.

Giữa không gian Âu châu và quê hương tôi hôm nay, trước mắt tôi, không còn khoảng cách. Giữa người thân, xóm ngõ, hôm nay cũng không có khoảng cách phân ly. Cây cầu khỉ kiến tạo với những vật liệu thô sơ đơn nghèo đã và vẫn mãi còn là " nhịp cầu " nối liền hai bờ con kênh lại với nhau, cho kẻ bên đây, người bên đó không bị cách ngăn, không còn khoảng cách.

Nhịp sống đôi bờ thật thân thương gần gũi; vui buồn họ luôn có nhau; tình xóm ngõ luôn đầy đặn, đậm tình người. Trong cuộc sống chân lấm tay bùn nhưng tôi không hề thấy họ xa lạ với nhau như cuộc sống thị thành. Có bài tình ca đã miêu tả nét đẹp của tình người giữa chốn đơn nghèo thô sơ đó " Dù nghèo mà vui "

Những ngày ngắn ngủi trên chốn quê nghèo đã cho tôi cảm nghiệm thế nào là KHOẢNG CÁCH, và ý nghĩa Gắn Gũ của Tình Người, chính yếu tố gắn gũ của tình người đã làm nên nét đẹp đặc thù của đời sống thôn dã.

Nét đẹp đó rất hiếm thấy nơi thành thị sang giàu xa hoa. Sát vách mà vẫn thấy như thật xa lạ.

Giữa người thành thị với người dân quê, khoảng cách vẫn cứ mãi tồn tại. Cụm từ "bọn nhà quê"

Dù vô tình hay hữu ý, đã để lộ tầm nhìn tạo nên khoảng cách, thiếu vắng tình người của ai đó tự xếp mình vào lớp dân thị thành "giàu có, văn minh"!

Khoảng cách giữa người với người thật nhiều: Khoảng cách giữa người khoa bảng với người thất học, khoảng cách giữa giàu nghèo, khoảng cách giữa chính quyền với thứ dân, khoảng cách giữa giáo quyền với giáo dân, khoảng cách cha mẹ con cái, khoảng cách ngay giữa những người có niềm tin...!

Thu hẹp khoảng cách không gian dễ nằm trong tầm với, nhưng lấp đầy KHOẢNG CÁCH "Giữa người với người" đã và mãi là khó khăn khôn lường. Chính khoảng cách này đã gây nên muôn thảm họa cho con người hôm qua và hôm nay. Không tìm ra đồng thuận, không tìm ra tương quan cao đẹp của tình liên đới, yêu thương, chia sẻ... Kiêu căng ngạo mạn, ích kỷ thúc đẩy con người lấy bạo lực. đàn áp để giải quyết những bất đồng! Vận dụng mọi xảo thuật nặng chất người để loại trừ nhau!

Dưới chế độ phong kiến xưa, thứ dân không được phép ngửa mặt nhìn ngắm nhà vua, bậc thánh thượng, kẻ nào quên điều đó sẽ bị qui tội phạm nanh, bị tống ngục chém đầu hay tha chết là quyền của thánh thượng!

Tội phạm của con người, loài thụ tạo Thiên Chúa đã đặt vào nôi vũ trụ, đã khiến khoảng cách giữa loài người với Đấng Tạo Dựng, lớn tưởng chẳng sao lấp.

Cách hành xử giữa người với người của thế nhân từ ngàn xưa tới nay vẫn không sao loại trừ Khoảng Cách. Chỉ duy khoảng cách giàu nghèo, người xưa đã từng trách cứ:

"Bần cư trung thị vô nhân vấn
Phú tại sơn lâm hữu khách tầm"

Loài người đã tự tạo ra muôn vàn khoảng cách cho nhau, thì Thiên Chúa, Đấng vô cùng cao cả, đất trời muôn vật là của Ngài, Đấng chẳng thiếu thốn chi lại cố lấp đầy KHOẢNG CÁCH giữa Ngài với loài phạm nhân được Ngài tạo dựng từ cát bụi.

Ngắm Mầu Nhiệm Máng Cỏ liệu con người có tìm thấy chân lý đó hay không!? Các bậc quân vương trần gian họa may hạ giá tới thăm thần dân trong cung cách thượng tôn của bậc quyền cao chức trọng, không thể cúi sát xuống lớp dân nghèo, chia sẻ với họ những khốn khổ bần cùng. Nhưng nơi Mầu Nhiệm Máng Cỏ là sự khước từ ngai trời, khước từ địa vị Thiên Chúa toàn năng đến ở giữa con người, mang lấy thân phận nghèo hèn nhỏ bé của thế nhân, trừ tội lỗi "Emmanuel" Thiên Chúa ở giữa chúng ta.

"Hãy yêu thương nhau như Thầy yêu thương các con" (Ga.15: 12).

Từ Mầu nhiệm Máng Cỏ, KHOẢNG CÁCH giữa Đấng toàn năng, toàn thiện với con người trần thế nhỏ bé thấp hèn đã được Chúa loại trừ. Thánh Gioan đã không thể nào tìm ra danh xưng nào hơn cho Đấng hạ cố đến "Ở giữa chúng ta" bằng danh xưng: "THIÊN CHÚA LÀ TÌNH YÊU"

Chiêm ngắm Tình Trời, nhìn vào tình đời, và ngó lại tình tôi với Chúa, với đời. Dù trong thân phận nhỏ bé thấp hèn, nhưng Chúa không còn coi tôi là tôi tớ, nhưng nâng tôi lên hàng bạn hữu của Ngài (Ga.15:15). Không chỉ có thế mà Ngài còn tin tưởng trao gởi tôi sứ mạng làm men muối cho đời, sai tôi đi làm chứng tá nước trời. "Chúa Kitô tin tưởng nơi bạn"

Liệu Tình Yêu cho đi, tình yêu tự hạ từ Đấng đã san bằng khoảng cách, có thấm nhập vào cuộc sống tôi giữa lòng đời; liệu hành trình đời tôi có làm nên gạch nối giữa người với người, như chiếc cầu tre nhỏ bé nối liền hai bờ con kênh chốn quê nghèo, và từ tôi, qua tôi Tình Trời có thể đến nối lại những cách ngăn, cho yêu thương thay thế hận thù, cho an vui thế chỗ bất ổn, và nơi đâu Ngài sai tôi tới, nơi đó không còn KHOẢNG CÁCH giữa người với người, nhưng chan chứa yêu thương

Cùng với thánh Phanxicô, tôi tha thiết nguyện cầu: "Lạy Chúa, xin hãy dùng con như khí cụ bình an của Chúa. Để con đem yêu thương vào nơi oán thù, đem thứ tha vào nơi lăng nhục, đem an hoà vào nơi tranh chấp, đem chân lý vào chốn dối lầm..."

Mong rằng **Tình Yêu của Thiên Chúa tự hạ trong thân phận con người** sẽ luôn là kim chỉ nam dẫn tôi đi san bằng mọi KHOẢNG CÁCH trong môi trường tôi được sai tới.

Cảm nghiệm nhân Mùa Giáng Sinh 2011

Duy Bình ■

HIỆP Ý CẦU NGUYỆN

Văn phòng Điều Hành đã nhận các tin:

- Chị VÕ THỊ LAN THANH cursillista khóa 21, đã lâm bệnh đang trong thời gian chữa trị tại Pháp
- Anh Tôma VŨ VĂN VINH (Taufkirchen, Đức Quốc) Cursillista khóa 27, mang trọng bệnh và đang được điều trị trong bệnh viện.

Trong tình liên đới anh em và chung một niềm tin vào Đức Kitô, chúng ta cùng hiệp ý cầu nguyện cho chị và anh cũng như thân nhân luôn trọn niềm phó thác vào Ý Chúa.

Mẹ và Ngày-Thứ-Tư

Buổi sáng hôm ấy tôi ngồi tại phòng chờ đợi của một trung tâm chuyên về chụp hình quang tuyến X (radiologie), trong lòng ngồn ngộn trăm mối lo âu. Từ cả tháng này, hai cánh tay và vai tôi thường xuyên đau nhức. Tôi làm việc gì cũng chậm chạp hơn, những cơn đau như ‘gặm nhấm’ từng thớ thịt, từng đường gân, và nhất là bây giờ cơn đau đó lại lan xuống vùng xương ngực, khiến có lúc tôi như không thở nổi. Ít có đêm nào tôi được ngủ thẳng giấc đến sáng, vì phải xoay trở, lăn lộn hoài để tìm một thế nằm giúp cho mình được thoải mái. Đôi khi bác sĩ bắt buộc phải cho tôi những thứ thuốc rất ‘mạnh’ trong vài ngày để giảm bớt sự đau nhức và giúp tôi ngủ được. Tôi không sợ đau đớn, dù không dễ chịu chút nào, bởi vốn đã hay yếu triền miên từ nhỏ, tôi chấp nhận những cơn đau thể xác có thể nói là ‘trên mức trung bình’. Điều khiến tôi vô cùng lo lắng, là khi mình phải buông bỏ tất cả những công việc thường ngày, trong bốn phận làm vợ, làm mẹ, luôn cả những công tác trong Phong Trào, vì ‘lực bất tòng tâm’. Chưa kể đến công việc ở sở làm, nơi tôi là nhân viên hành chánh duy nhất, không có ai thay thế khi tôi vắng mặt. Nếu tôi nghỉ bệnh dài hạn, lúc trở lại nhiệm sở, công việc càng chất chồng hơn... !

Trong những suy nghĩ lan man, một cách máy móc, tôi lục tìm trong xách tay tấm thẻ bảo hiểm sức khoẻ. Tình cờ tôi kéo theo ra vòng chuỗi mân côi mười hạt màu đỏ thắm rất đẹp. Đó là quà tặng của anh TQD khi anh sang làm trợ tá cho khóa 29 Paris vào mùa hè năm ngoái. Chúng tôi vừa gặp lại nhau tại Đức cuối tuần trước, trong công tác chuẩn bị cho hai khóa 31 & 32. Tay cầm chuỗi, trong đầu tôi quay lại rất nhanh những hình ảnh thẩm thiết Tình-Chúa, tình bạn hữu giữa các cursillistas của liên nhóm Đức và liên nhóm Paris trong lần họp mặt cuối tuần ngắn ngủi mà luyện thương đã trải dài suốt quãng đường đi về hơn cả ngàn cây số. Chính bàn tay nắm Chúa, và bàn tay anh chị em trong PT nắm lấy tôi là đáp số cho những ưu tư từ sáng nay tôi đã đeo mang trong lòng. Đồng thời, bên tai tôi vang lên lời Kinh Thánh mà tôi đã chọn trong bài Phúc Âm Chúa Nhật thứ 5 Phục Sinh, theo lời đề nghị của cha linh hướng Stêphanô Bùi Thượng Lưu : « **Không có Thầy, anh em không làm gì được** » (Gioan 15, 5) . Trong tiềm thức sâu thẳm của người cursillista, tôi đã chọn lựa điều Thầy-Chí-Thánh nhấn nhủ, vì tôi đã thưa với Ngài trong giờ phút nhận Sự Vực Lệnh : « **Và con trông cậy vào**

Ơn Thánh Chúa » ... Chuỗi mân côi đó còn là lời nhắc nhở yêu thương của Mẹ Maria trong tháng hoa này, đối với người con của Mẹ còn quá nhiều nhất đảm, kém cỏi lòng cậy trông. Thầm lặng mà ân cần, Mẹ đã theo Con-Minh trên suốt chặng đường cứu độ nơi trần thế. Ân cần mà thầm lặng, Mẹ lại tiếp tục đổ tràn tấm lòng Hiền-Mẫu trên nhân loại, nhất là với những ai còn hững hờ với Tình-Yêu của Con-Mẹ... Có giọt nước mắt nào chợt rơi nhẹ trên má và rớt xuống môi tôi. Nước mắt đó không còn vị mặn của những khoảng khắc yêu đuối, cũng không đắng chát những lúc tưởng mình lẻ loi. Nước mắt giờ đây ngọt dịu hương vị Tin-Yêu và Hy-Vọng...

Cùng trong một ngày, Mẹ lại cho tôi lời nhấn nhủ thứ hai. Sau khi lấy kết quả quang tuyến, tôi đi thẳng đến sở làm. Người quản lý mới của công ty, cũng là đồng nghiệp của tôi từ mười mấy năm qua, trao cho tôi một chiếc hộp nhỏ, và bảo rằng ông muốn dành cho tôi sự ngạc nhiên. Cầm món đồ lấy từ trong hộp ra, tôi thật là bàng hoàng. Trước mặt tôi là chiếc bình để đốt nến bằng đất sét, trên nền màu trắng ngà nổi lên hình ảnh Mẹ Maria tuyệt đẹp. Tuy là Kitô hữu, ông chủ tôi không thường xuyên đến nhà thờ, cũng chẳng tha thiết gì đến bốn phận thiêng liêng của mình. Dù sao mặc lòng, tôi vẫn hay kể cho ông nghe những sinh hoạt của cộng đoàn Giáo Xứ VN, của các con tôi trong PT TNTT, của vợ chồng tôi với PT Cursillo, v.v và v.v... Gần một tháng trước, mẹ ông đột ngột qua đời. Ông đã nhờ tôi giúp ông chuẩn bị tang lễ ở nhà thờ, và nhất là soạn dùm lời nguyện giáo dân. Ông đã khóc khi đọc Thánh Vịnh và những ý nguyện trong giờ phút cuối cùng còn bên mẹ. Tôi hiểu ông muốn tặng tôi món quà đó thay cho lời cảm ơn, nhưng ông đâu có ngờ rằng chính Mẹ đã nhờ qua ông để nhắc nhở với tôi về Tình-Thương của Mẹ dành cho ông, cho tôi, cho những người mà Con-Mẹ « *đã canh giữ* » và « *không để một ai phải hư mất* » (Gioan 17,12 & 18,9)...Tôi xin phép ông trao tặng lại món quà đẹp ấy cho mẹ của tôi, vì hôm đó là sinh nhật của bà, và bà đang ao ước đúng loại bình mà ông đã chọn cho tôi.

Tôi sẽ « *ghi nhớ và suy niệm trong lòng* » như Mẹ cái ngày đặc biệt ấy. Một ngày rất bình thường mà rất đáng trân quý. Ngày tôi nhận ra thêm một lần nữa Thiên Chúa luôn đồng hành, dìu dắt, nâng đỡ tôi. Ngày Mẹ dạy tôi sự cần thiết chạy phải đến bên Mẹ trong lúc chao đảo, lo âu. Ngày tôi biết tôi luôn được yêu thương bởi gia đình, người thân và bạn bè đồng chí hướng.

Một ngày như mọi ngày... Một « **ngày-thứ-tư** » trong ơn gọi Cursillo./.

Tháng Hoa * 11 05 2012 * K7

Chữ TÌNH

Có hai câu thơ tôi từng nghe, không biết ai là tác giả. Ý thơ mang vẻ hóm hỉnh như có chút gì đó mang âm thanh khúc khích của tiếng cười :

" Tình chỉ đẹp khi còn dang dở
Đời hết vui khi đã vẹn câu thề ! "

Tôi đọc thấy và nghe được âm thanh " Hóm hỉnh, khúc khích " vọng ra từ ý thơ hẳn là khi tác giả đã và đang chứng kiến những cuộc tình mang nặng những rung cảm nhất thời.

Những con tim đang kiếm tìm rung cảm để thỏa mãn khát vọng không định hướng, thỏa mãn ích kỷ. Bởi đó mới có cái cảnh " Đời hết vui khi đã vẹn câu thề ".

Người ta thường chúc nhau : " Hạnh phúc với tình yêu tới tuổi đầu bạc răng long " và hai chữ " Chung Tình " vẫn luôn là mong ước trong hành trình yêu đương.

Nhà thơ Huy Cận đã từng viết lên hình ảnh thẩm đẹp của mối tình của tuổi đời xế bóng :

" Một đêm vừa gió lại vừa mưa
Hai mái đầu già kề nhau than thở "

Đầu có bạc, răng có long nhưng con tim vẫn rung đẹp nhịp của chữ tình.

Người ta đã từng sánh ví Chữ Tình kinh qua sóng gió, thử thách gian truân như gió lướt trên mặt hồ làm lăn tăn gợn sóng, khiến mặt hồ sinh động hơn, thơ mộng hơn. Chung cuộc của Chữ Tình đẹp trọn vẹn vẫn là Chữ Tình thủy chung, đầy đặn kinh qua muôn vàn thử thách sóng gió.

Chữ Tình trên đây là liên đới Yêu Thương giữa người với người từ ngàn xưa tới hôm nay trong nghĩa thường tình của nhân thế.

Chữ Tình xuất phát từ Trời Cao không theo định hướng đó, nhưng lại có hướng đi thật ngoại thường.

Chúa Kitô đã từng quả quyết với Nicôđêmô : " **...Không ai có thể thấy nước Thiên Chúa, nếu không được sinh lại bởi ơn Trên** " (Ga. 3, 3) : Lột bỏ được con người cũ, mang lấy con người mới, con người "bởi ơn Trên" là hành trình Chúa Kitô mời gọi những ai muốn theo Ngài.

Hành trình Yêu Thương của Thầy không hề thấy dở dang, mối tình của Thầy không hề có cái đẹp của tình dang dở, mà Yêu tới hơi thở cuối cùng,

Thật rõ ràng, và không thể có Chữ Tình chân thật thiếu TRAO BAN , CHO ĐI.

Đức Thánh Cha Biển Đức XVI từng dạy : "**Không thể có Tình Yêu mà không có đau khổ, bởi vì Tình Yêu luôn đòi hỏi yếu tố hy sinh, bởi vì những khác biệt tính khí được ban cho và bị kịch trong những tình huống, tình yêu luôn mang theo với nó sự từ bỏ, và đau đớn**"

* * *

Chúng tôi hẹn nhau đã lâu cho **một cuối tuần**. Phần đông anh chị em đều bận rộn với sinh kế, với thật nhiều sinh

hoạt gia đình. Suốt cả tuần lễ mệt mỏi với công việc trong công sở, hăng xướng, ai nấy mong có những ngày cuối tuần để nghỉ ngơi, dưỡng sức, để quây quần bên con cháu...Vượt đường xa từng năm bảy trăm cây số đến với nhau, có những anh chị sức khỏe thật giới hạn. Nhưng rồi chúng tôi đã không lỗi hẹn.

Cuộc Tình này nó không đẹp bởi " còn dang dở " mà là cuộc tình, được viết bằng nét viết của Đấng đã viết nên Chữ Tình bằng Máu và Nước trên Thập Tự xưa. Chỉ có Tình Yêu đó mới đủ sức thúc bách chúng tôi, những con người từ xa lạ trở nên thắm thiết thân tình hơn cả tình ruột thịt. Chỉ có Tình Yêu Chúa Kitô mới giúp, mới có sức mời gọi chúng tôi ngồi lại với nhau không phân biệt tuổi tác, trình độ, giai tầng xã hội. Chỉ có Tình Trời mới có sức cuốn hút, mới làm nên sức mạnh giúp chúng tôi vượt ra khỏi những rung cảm, suy nghĩ thường tình của con tim.

Những nụ hôn, những ánh mắt trao nhau, những vòng tay nồng ấm giờ phút hội ngộ. Những bữa ăn đậm bạc, những giấc ngủ chẳng tròn vì thiếu tiện nghi, và những "Chấm" trong hy sinh nắn nót cho "Đường dài ngay ngắn" như Đức Hồng Y Fx. Nguyễn Văn Thuận, người Anh Cả của Phong Trào từng nhấn nhủ, tất cả đòi hỏi hy sinh, từ bỏ cho lý tưởng Chứng Tá Tin Mừng rạng đẹp như Thầy mong chờ.

Thời gian từ chiều thứ Sáu 04.05 tới trưa thứ Chúa Nhật 06.05.2012 , với tôi, và hẳn cũng với tất cả anh chị em chúng tôi như một nét đẹp rạng rỡ của CHỮ TÌNH. Tình nhỏ bé, mong manh của chúng tôi đã được Thầy điểm tô, gắn bó. "Những Cánh Tay Nổi Dài " Chúa Kitô dùng để ôm ấp chúng tôi, để nâng vực chúng tôi vượt khó đi lên, để làm đẹp ý nghĩa của châm ngôn Phong Trào: " *Một tay nắm lấy Chúa, một tay nắm lấy anh em* ".

Ngài đã luôn nắm tay chúng tôi trước khi chúng tôi với tay nắm Ngài, và " Cánh Tay Nổi Dài " của Ngài nâng tay tôi nắm lấy anh em.

Thời gian thật ngắn ngủi, nhưng Ân Tình Thầy trao gửi thật tràn đầy, chất chứa. Nét đẹp Chữ Tình Ngài gửi trao qua những dấu chỉ, những " Cánh Tay Nổi Dài " đã giúp uốn nắn " Những Chấm trên đường dài " tôi đã từng chầm nguệch ngoạc, mờ nhạt , không thể hiện được dung mạo người chứng tá.

Những lời thì thầm của Thầy chuyển gửi qua anh chị em đã giúp tôi hiểu hơn ý nghĩa cao đẹp của Đức Ái, và nhìn rõ hơn dung mạo người chứng tá giữa môi trường tôi được gửi tới.

Những nhân đức làm nên dung mạo chứng nhân : **Khiêm Nhường , Vâng Phục, Phục Vụ, Hiệp Nhất, Cầu Nguyện, Bác Ái.** được nhắc nhở cận kề. Thiếu hành trang đó hình hài người chứng tá sẽ vụng dại méo mó, thay vì thánh hóa sẽ chỉ làm mờ nhạt môi trường, sẽ chỉ làm bất bình , mất thiện cảm từ người đối diện.

Trong vóc dáng người môn đệ Đức Kitô theo tinh thần

Tin Mừng, Đức Thánh Cha Biển Đức XVI cũng từng nhấn nhủ : " *Chỉ ai bị trui trong lửa, chỉ ai nhận ra được tiếng gọi, ơn gọi, một lý tưởng cần đáp ứng nơi mình, chỉ ai chấp nhận sứ mạng cho toàn thể, kẻ đó mới có cuộc sống tràn đầy. Chúng ta trở nên giàu có khi biết cho đi, chứ không phải nhận vào, hoặc khi bước đi trên con đường rộng* ".

Giờ phút anh chị em hàn huyên, tôi đã nghe được cảm nghiệm đánh động người dự Khóa Ba Ngày là dung mạo của các anh chị trợ tá (Khiêm Nhưông, Vâng Phục, Phục Vụ, Hiệp Nhất, Bác Ái, Cầu Nguyện).

Chữ Tình gắn bó với Thầy, với anh chị em qua hình ảnh Thân Nho và Cảnh Nho qua Tin Mừng Gioan 15, 1-5 trong Thánh Lễ đã làm sáng tỏ hơn ý nghĩa câu châm ngôn của Phong Trào qua chia sẻ của cha linh hướng Stêphanô.

Chia tay mỗi người một phương trời, nhưng tôi có cảm nghiệm chúng tôi luôn vai sánh vai, tay trong tay, nắm chặt tay Thầy nhìn về một hướng.

Ghi nhớ ngày thăm đẹp CHỮ TÌNH

Duy Bình ■

TIẾNG SÁO TRỜI

Tôi gửi tiếng sáo vào hè
Mong nhờ mây gió mang về chốn xa
Nhấn ai thiếu vắng tình nhà
Lệ chân tìm đến chốn Cha đang chờ
Trút đi cuộc sống vật vờ
Đôi chân hết cảnh lừng lơ giữa đời
Nơi đây thăm đẹp Tình Trời
Tình anh- tình chị- tình người trao nhau
Dù cho giữa cảnh bể dâu
Nơi đây, chan chứa ân sâu Tình Ngài
Bên Cha với hết ô hòa ai
Thấy Cha, thấy bạn, thấy đời chính ta
Mất với bớt cảnh lò nhà
Tim vui rộn rã chan hòa ước mơ
Chân trời tắm tối nhạt mờ
Cha sai con đến cho đời rạng quang
Môi trường môn canh bề bàng
Con là hơi ấm ủi an môn người
Nơi đây thiếu vắng tình Trời
Cha mong con đến giúp người tín yêu
Lệ lên ! Chôn hẹn một chiếc
(*) "**Hãy đến sẽ thấy**" tình yêu Cha hiền
Mến tặng các anh chị Khóa sinh Khóa 31 & 32
Duyệt Bình

* Ga. I, 39

JOURNAL

Dest :

PHONG TRÀO CURSILLO
Mr. Giuse Nguyen Minh Duong
59 bis Route de Saint LEU
95600 EAUBONNE—France
Tél: (+33) 9 81 89 67 01

THÔNG BÁO

Hai khóa Coursillo hè 2012 tại Stuttgart, Đức quốc :

- Khóa Nam (31) từ 26-07 đến 29-07-2012
- Khóa Nữ (32) từ 02-08 đến 05-08-2012

Xin quý Cha, quý tu sĩ, quý anh chị làm **Palanca cầu nguyện** sốt sắng cho công tác chuẩn bị hai khóa 31 và 32.

Những anh chị muốn bảo trợ, xin xem kĩ các điều kiện cần thiết cho ứng viên (sức khỏe, tình trạng sinh hoạt tôn giáo...)

Vì số chỗ giới hạn, sẽ dành ưu tiên cho những người đăng ký sớm (ứng viên cũng như trợ tá).

Hạn chót ghi danh : 15-06-2012

Chi phí tham dự (cơ sở): 150 € / 1 người

BĐH PT